

Số: 386/2023/QĐST-HNGĐ

Tân Phú, ngày 15 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 71/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Cao Huỳnh Ngọc X., sinh năm 1996; địa chỉ: Số 243 đường X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Ông Vũ Trường G., sinh năm 1987; địa chỉ: Số 193/5 đường X, phường Y, thị xã Z, tỉnh Gia Lai;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: bà Cao Huỳnh Ngọc X. và ông Vũ Trường G. tự nguyện chung sống năm 2019, có tổ chức lễ cưới và đã đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số: 83, ngày 30/9/2019 tại Ủy ban nhân dân phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cả hai chung sống hạnh phúc nhưng từ cuối năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình, lối sống không phù hợp, thường xuyên cãi vã về cách chăm sóc con và chi tiêu tiền bạc. Cả hai đã ly thân và không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Cả hai đã cố gắng hàn gắn nhiều lần nhưng không thành.

Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, do đó bà Cao Huỳnh Ngọc X. và ông Vũ Trường G. yêu cầu được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: bà X. và ông G. có 01 con chung tên Vũ Công M., sinh ngày 16/02/2020. Cả hai thỏa thuận bà Cao Huỳnh Ngọc X. được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Công M., sinh ngày 16/02/2020. Ông Vũ Trường G. không cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: bà X. và ông G. tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về các vấn đề khác: bà X. và ông G. cùng xác nhận không có nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: bà Cao Huỳnh Ngọc X. và ông Vũ Trường G. thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của bà Cao Huỳnh Ngọc X. và ông Vũ Trường G., theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 83, ngày 30/9/2019 tại Ủy ban nhân dân phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh chấm dứt kể từ ngày quyết định công nhận thuận tình ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

1.2. Về con chung: bà X. và ông G. có 01 con chung tên Vũ Công M., sinh ngày 16/02/2020. Cả hai thỏa thuận bà Cao Huỳnh Ngọc X. được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Công M., sinh ngày 16/02/2020. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông Vũ Trường G. do bà Cao Huỳnh Ngọc X. không yêu cầu.

+ Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc người không trực tiếp nuôi con thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

+ Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

+ Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc người thân thích; Cơ quan quản lý nhà nước về gia đình; Cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

+ Khi cần thiết, người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung cấp dưỡng nuôi con chung.

1.3. Về tài sản chung: bà X. và ông G. tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về các vấn đề khác: bà X. và ông G. cùng xác nhận không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do bà X. và ông G. cùng phải chịu, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà bà X. và ông G. đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0037057 ngày 06/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Cao Huỳnh Ngọc X. và ông Vũ Trường G. đã nộp đủ lệ phí.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP. HCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lâm Đức Tài